

CHÍNH PHỦ  
Số: 36/1999/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 9 tháng 6 năm 1999

## NGHỊ ĐỊNH

**Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong vùng lãnh hải,  
vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa  
của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

### CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 06 tháng 7 năm 1995;*

*Căn cứ Pháp lệnh Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam ngày 28 tháng 3 năm 1998;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,*

### NGHỊ ĐỊNH:

#### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Tổ chức, cá nhân Việt Nam có hành vi vi phạm hành chính trong vùng lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đều bị xử phạt theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật Việt Nam.

Tổ chức, cá nhân nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính cũng bị xử phạt theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp các Điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

**Điều 2.** Trong vùng lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam, Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam có thẩm quyền xử phạt hành vi vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này trong các lĩnh vực an ninh, trật tự

an toàn, bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tài nguyên khoáng sản, hành vi vận chuyển trái phép người và vận chuyển mua bán trái phép hàng hóa, vũ khí, chất nổ, chất ma túy và các chất kích thích, các hành vi buôn lậu và các hành vi vi phạm hành chính thuộc các lĩnh vực khác có liên quan. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính thì xử phạt theo thẩm quyền, nếu không thuộc thẩm quyền thì phải lập biên bản và chuyển cho Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền khác xử phạt theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Trong vùng nội thủy, khi có yêu cầu, Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam có trách nhiệm phối hợp, trợ giúp các lực lượng chuyên ngành khác thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm các hoạt động trên biển thực hiện đúng các quy định của pháp luật; trường hợp Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam chủ động phát hiện các hành vi vi phạm hành chính thì phải áp dụng các biện pháp ngăn chặn, thông báo và chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính.

1. Việc xử phạt vi phạm hành chính phải do người có thẩm quyền được quy định tại Điều 35 Nghị định này tiến hành theo đúng quy định của pháp luật.
2. Các nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính khác được áp dụng theo các khoản 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 3 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

**Điều 5.** Các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng trong xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại Chương II Nghị định này được thực hiện theo Điều 7 và Điều 8 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

**Điều 6.** Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là một năm, kể từ ngày vi phạm hành chính được thực hiện; thời hạn trên được tính là hai năm đối với vi phạm hành chính trong các lĩnh vực môi trường, xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, các hành vi buôn lậu, buôn bán hàng giả; nếu quá các thời hạn nói trên thì không xử phạt, nhưng

có thể bị áp dụng các biện pháp quy định tại các điểm a, b và d khoản 3 Điều 11 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

2. Các quy định khác về thời hiệu áp dụng các khoản 2 và 3 Điều 9 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

3. Tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu quá một năm, kể từ ngày thi hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết hiệu lực thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

**Điều 7.** Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này được áp dụng theo Chương II Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

## **Chương II**

### **HÌNH THỨC VÀ MỨC XỬ PHẠT ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

#### **MỤC 1: VI PHẠM VỀ AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN TRÊN BIỂN**

**Điều 8.** Xử phạt đối với vi phạm của tàu thuyền nước ngoài có một trong các hành vi sau đây:

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi dừng lại hoặc neo đậu trái phép trong lãnh hải Việt Nam.

2. Phạt tiền từ trên 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Xả khói mù, bắn các loại súng, phóng các tín hiệu hoặc sử dụng các vật liệu nổ trong vùng lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải Việt Nam vào bất cứ mục đích gì, trừ trường hợp bắn đạn tín hiệu cấp cứu và bắn súng chào;

b) Gây cản trở cho các hoạt động giao thông hàng hải, các hoạt động đánh bắt, nuôi trồng hải sản, các hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác các nguồn lợi biển.

3. Phạt tiền từ trên 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Gây nhiễu đối với hệ thống thông tin liên lạc, các loại máy, thiết bị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

b) Sử dụng trái phép các loại máy ra đa, máy phát sóng siêu âm, máy quan trắc, máy đo đạc, các khí tài lặn và các loại máy khác để khảo sát thăm dò tình hình địa lý, khí

tượng thủy văn, chất đáy, độ sâu hoặc bất kể mục tiêu thăm dò nào khác trong lãnh hải Việt Nam;

c) Không đưa toàn bộ các vũ khí cố định và lưu động trên tàu về tư thế bảo quản khi tàu thuyền có trang bị vũ khí vào vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng lãnh hải Việt Nam;

d) Không áp dụng các biện pháp chuyên môn phòng ngừa nguy hiểm và độc hại hoặc không cung cấp cho các nhà chức trách Việt Nam các tài liệu kỹ thuật về các chất phóng xạ, các chất nguy hiểm hay độc hại có ở trên tàu khi được yêu cầu đối với tàu chạy bằng năng lượng nguyên tử và các tàu thuyền chở các chất phóng xạ, chuyên chở hoặc sử dụng các chất nguy hiểm hay độc hại được phép đi qua vùng tiếp giáp lãnh hải và vùng lãnh hải Việt Nam;

e) Đưa người ra khỏi tàu thuyền hoặc đưa người xuống tàu thuyền không theo đúng quy định của Pháp luật Việt Nam về xuất cảnh, nhập cảnh; chứa chấp, đồng lõa, bao che hoặc tiếp tay cho những người vi phạm pháp luật của Việt Nam trong vùng lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải Việt Nam.

4. Hình thức xử phạt bổ sung và các biện pháp khác:

a) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 2; điểm a và b khoản 3 Điều này;

b) Buộc người và phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều này rời khỏi vùng nước đang hoạt động hoặc rời khỏi vùng biển Việt Nam.

**Điều 9.** Xử phạt đối với hành vi vi phạm của tàu thuyền đánh cá nước ngoài đi lại trong các vùng biển Việt Nam.

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không thu cất lưới hoặc các dụng cụ đánh bắt khác;

b) Không đưa về trạng thái bảo quản tất cả các loại máy thăm dò, phát hiện, dụ dẫn cá.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nếu tái phạm một trong các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.

**Điều 10.** Xử phạt đối với các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân nước ngoài vào nghiên cứu khoa học ở các vùng biển Việt Nam.

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi nghiên cứu khoa học không đúng với địa điểm được phép nghiên cứu.

2. Phạt tiền từ trên 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi mang theo vũ khí, đạn dược, chất nổ, phương tiện trinh sát, các chất độc hại.

3. Phạt tiền từ trên 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi đặt, sử dụng các thiết bị hay dụng cụ, các công trình nghiên cứu mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam.

4. Hình thức xử phạt bổ sung và các biện pháp khác:

a) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này;

b) Buộc phải tháo dỡ các công trình, thiết bị, dụng cụ và có thể bị thu hồi giấy phép hoặc đình chỉ hoạt động đối với vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều này.

**Điều 11.** Xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính khác trong lĩnh vực an ninh, trật tự trên biển được áp dụng theo quy định tại Điều 18, trừ điểm b khoản 2 Nghị định số 49/CP ngày 15 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

**Điều 12.** Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, được áp dụng theo quy định tại Điều 21, trừ các điểm b và c khoản 1, điểm d khoản 2 Nghị định số 49/CP ngày 15 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ.

**Điều 13.** Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về phòng chống và kiểm soát ma túy được áp dụng theo quy định tại Điều 22, trừ khoản 2; các điểm a, b, c, g và h khoản 3; các điểm b, c và e khoản 4 Nghị định số 49/CP ngày 15 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ.

**Điều 14.** Xử phạt đối với hành vi vi phạm trong sử dụng, điều khiển phương tiện, hoạt động kinh doanh vận tải biển và dịch vụ hàng hải.

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: